

Số: 26/2021/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 21 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HOÀ GIẢI THÀNH TẠI TOÀ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC, TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2021 về việc các bên đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung yêu cầu thụ lý số 51/2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021, Về việc “Ly hôn, Tranh chấp nuôi con khi ly hôn”. Giữa các bên:

*Chị Đinh Thị D - Sinh năm 1998.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Ph Ph, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Ph Th, xã M L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hoá.

*Anh Lê Văn T – Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Ph Nh, xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá.

XÉT THẤY:

Những nội dung các bên thỏa thuận được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các bên không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Căn cứ vào các Điều 33, 34, 35, 36 Luật Hoà giải đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hoà giải thành tại Toà án giữa các bên:

Chị Đinh Thị D và anh Lê Văn T

2. Nội dung thoả thuận của các bên cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Chị Đinh Thị D và anh Lê Văn T xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn để đoàn tụ được, nên thống nhất thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Đinh Thị D và anh Lê Văn T xác định: Vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu là Lê Bảo Tr, sinh ngày 06/10/2016; cháu thứ hai là Lê Bảo Kh, sinh ngày 26/01/2019. Ly hôn anh T và chị D thoả thuận thống nhất: Giao cháu Lê Bảo Kh cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Lê Bảo Tr cho chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp

đường nuôi con cho nhau.

Anh T và chị D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở ngăn cấm.

***Về tài sản, công nợ:** Chị Đinh Thị D và anh Lê Văn T xác định: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ thứ tài sản gì, nên không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

**Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hoà giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

5. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hoà giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

6. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hoà giải thành, đối thoại thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh hoá ;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS H.Hậu Lộc;
- UBND xã H L;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Chuyên